

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1817/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 11 năm 2019

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Đề án phát triển thể dục, thể thao cho mọi người  
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 và định hướng đến 2030**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thể dục, thể thao và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thể dục, thể thao;

Căn cứ Quyết định số 2198/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển Thể dục thể thao đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1752/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 ngày 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành thể dục, thể thao tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020,

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình 125/TTr-SVHTTDL ngày 05 tháng 11 năm 2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Đề án phát triển thể thao cho mọi người tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 và định hướng đến 2030.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- TT. tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Lê Văn Bình;
- MTTQ và các đoàn thể (ph/h);
- Báo Ninh Thuận, Đài PTTH;
- Công TTĐT Ninh Thuận;
- VPUB: PCVP (HTMN), VXNV;
- Lưu VT. My

**KT. CHỦ TỊCH**  
**HỒ CHỮ TỊCH**  
  
**Lê Văn Bình**

## ĐỀ ÁN

**Phát triển thể dục, thể thao cho mọi người trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 và định hướng đến 2030**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Ninh Thuận)

### Phần I

#### SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN, GIỚI HẠN CỦA ĐỀ ÁN

##### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

Phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao nhằm nâng cao sức khỏe, thể lực, tâm vóc người Việt Nam, góp phần cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần cho Nhân dân, tăng cường hợp tác, giao lưu quốc tế về thể thao, nâng cao sự hiểu biết giữa các quốc gia, dân tộc phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Yêu cầu mới đối với ngành thể dục, thể thao trong những năm tới là góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển hài hoà con người cả về trí lực lẫn thể lực. Vì vậy, công tác thể dục, thể thao cần phải được đẩy mạnh hơn nữa để đáp ứng yêu cầu đặt ra. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng là mục tiêu, nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong định hướng phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao; là nền tảng, điều kiện và tiền đề quan trọng để phát triển thể thao thành tích cao; mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, để sự nghiệp thể dục, thể thao phát triển một cách vững chắc trong những năm tới. Từ đó cho thấy phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao quần chúng không chỉ là nhiệm vụ của riêng ngành thể dục, thể thao mà phải được sự quan tâm của các cấp uỷ đảng, chính quyền và của toàn xã hội.

Trong thời gian qua, phong trào thể dục, thể thao quần chúng luôn được ngành thể dục, thể thao tỉnh nhà và các địa phương chú trọng tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, do điều kiện thực tế của từng nơi còn nhiều khó khăn; các nguồn lực đầu tư cho phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng còn hạn chế và phân tán. Hoạt động thể dục, thể thao quần chúng ở nhiều địa phương tuy đã có định hướng trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện, nhưng vẫn còn mang tính tự phát. Công tác giáo dục thể chất trong các trường học còn nhiều hạn chế, bất cập. Cơ sở tập luyện, trang thiết bị kỹ thuật chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của phong trào.

Xuất phát từ đặc điểm, tình hình nêu trên, để phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận phát triển mạnh mẽ thì cần phải có định hướng và giải pháp để tổ chức thực hiện. Chính vì vậy việc ban hành Đề án “Phát triển thể dục, thể thao cho mọi người trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 và định hướng đến 2030” là cần thiết, đáp ứng yêu cầu của địa phương, phù hợp với xu thế phát triển của sự nghiệp thể dục, thể thao hiện nay.

## **II. GIỚI HẠN CỦA ĐỀ ÁN**

### **1. Phạm vi của Đề án**

Đề án được thực hiện trong phạm vi tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn từ nay đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

### **2. Đối tượng thực hiện Đề án**

- Người tập thể dục, thể thao ở xã, phường, thị trấn bao gồm: thanh thiếu niên, học sinh, người cao tuổi và người khuyết tật, cán bộ, công chức, viên chức, phụ nữ, nông dân...

- Người tập thể dục, thể thao trong trường học các cấp phổ thông, trường trung học chuyên nghiệp dạy nghề, cao đẳng, đại học...

- Lực lượng vũ trang: cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng quân đội, công an.

## **Phần II**

### **NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

#### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

1. Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

2. Luật thể dục, thể thao và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thể dục, thể thao;

3. Quyết định số 2198/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển Thể dục thể thao đến năm 2020;

4. Quyết định số 1752/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

5. Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

6. Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 ngày 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020;

7. Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành thể dục, thể thao tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020,

#### **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN THỂ THAO CHO MỌI NGƯỜI TỈNH NINH THUẬN ĐẾN NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030**

##### **1. Quan điểm**

- Phát triển thể dục, thể thao là yếu tố quan trọng trong chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nhằm bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người, tăng cường thể lực, tầm vóc, tăng tuổi thọ người Việt Nam và lãnh mạnh hóa lối sống

của thanh thiếu niên. Phát triển thể dục, thể thao là trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể, các tổ chức xã hội và toàn thể nhân dân; ngành thể dục, thể thao giữ vai trò nòng cốt trong thực hiện các chính sách phát triển thể dục, thể thao của Đảng và Nhà nước.

- Phát huy mọi nguồn lực trong xã hội để phát triển thể dục, thể thao tỉnh Ninh Thuận mang tính dân tộc, khoa học và nhân dân, góp phần tăng cường sức khỏe, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cải thiện đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân và góp phần hội nhập quốc tế.

- Phát triển thể dục, thể thao toàn diện trên cả mọi mặt và các đối tượng: trường học, quần chúng nhân dân, thể thao lực lượng vũ trang; gắn phát triển thể dục, thể thao với phát triển kinh tế-xã hội, đặc biệt gắn thể thao với các hoạt động văn hoá và du lịch; từng bước phát triển thể thao biển, thể thao du lịch giải trí.

- Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động thể dục, thể thao dưới sự quản lý thống nhất của nhà nước. Tăng cường giao lưu hợp tác với các tỉnh, thành phố, từng bước đưa thể dục, thể thao thành một loại hình kinh tế dịch vụ, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững.

- Xây dựng nền thể dục, thể thao phát triển và tiên bộ, đổi mới và hoàn thiện hệ thống tuyển chọn, bồi dưỡng và đào tạo tài năng thể thao gắn kết giữa các tuyến, các lớp kế cận, có sự quản lý, chỉ đạo thống nhất từ tỉnh đến cơ sở để phát triển thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp phát triển phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội và truyền thống dân tộc, tăng cường hội nhập quốc tế, góp phần tích cực thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

- Phát triển thể dục, thể thao là một yêu cầu khách quan của xã hội, nhằm góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực và chất lượng cuộc sống của nhân dân, chất lượng nguồn nhân lực; giáo dục ý chí, đạo đức, xây dựng lối sống và môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế.

- Đầu tư cho thể dục, thể thao là đầu tư cho con người, cho sự phát triển của địa phương. Tăng tỷ lệ chi ngân sách nhà nước, ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất thể dục, thể thao và đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao; đồng thời phát huy các nguồn lực của xã hội để phát triển thể dục, thể thao. Đổi mới quản lý nhà nước về thể dục, thể thao; phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức xã hội trong quản lý, điều hành các hoạt động thể dục, thể thao.

## **2. Mục tiêu**

### **2.1. Mục tiêu tổng quát**

- Mở rộng, đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng, thể thao giải trí, giáo dục thể chất cho học sinh trong trường học để góp phần nâng cao thể trạng, tầm vóc người Việt Nam, giáo dục con người phát triển toàn diện, đáp ứng nhu cầu phát triển tinh thần của học sinh. Tích cực phát triển thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang, góp phần đảm bảo tốt an ninh, quốc phòng.

- Mở rộng và nâng cao hiệu quả phong trào thể dục, thể thao cho mọi người trong hầu hết các đối tượng, các địa bàn dân cư nhằm nâng cao sức khỏe, thể lực; xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần cho người dân góp phần giữ gìn ổn định an ninh chính trị và đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

- Huy động sức mạnh toàn xã hội chăm lo giáo dục thể chất cho nhân dân, nâng cao nhận thức của mọi người dân trong việc tập luyện thể dục, thể thao trở thành nhu cầu của đa số nhân dân, làm cho mọi người dân đều được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao nhằm tăng cường sức khỏe, nâng cao tầm vóc và thể trạng, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện kinh tế- xã hội của tỉnh, đáp ứng về cơ bản nhu cầu tập luyện thể dục, thể thao, nhằm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao; khai thác những yếu tố thuận lợi về kinh tế, xã hội, điều kiện tự nhiên và con người nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao của tỉnh.

## **2.2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.2.1. Về thể dục, thể thao quần chúng:**

Phong trào thể dục, thể thao cơ sở tiếp tục phát triển rộng rãi trong các đối tượng dân cư, các địa bàn phường, xã, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh.

- Số người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên vào năm 2025 đạt 37%, vào năm 2030 đạt 45%.

- Số gia đình thể thao vào năm 2025 đạt 25% và đến năm 2030 đạt 30% tổng số gia đình.

- Số câu lạc bộ thể thao tại các cơ quan, đơn vị, các xã, phường, thị trấn: năm 2025 đạt 700 câu lạc bộ; năm 2030 đạt 840 câu lạc bộ. (Trung bình mỗi năm tăng 5%)

### **2.2.2. Về thể dục, thể thao Trường học:**

- Tỷ lệ học sinh, sinh viên thực hiện chương trình giáo dục thể chất chính khóa đạt 100% đối với tất cả các cấp học.

- Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia tập luyện thể dục, thể thao ngoại khóa thường xuyên ở các cấp học và có câu lạc bộ thể dục, thể thao năm 2025 đạt 85%, đến năm 2030 đạt 90%.

### **2.2.3. Về thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang:**

- Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên đạt 90% vào năm 2025; đạt 100% từ năm 2025 trở đi đối với lực lượng quân đội nhân dân; đạt 100% từ năm 2030 trở đi đối với lực lượng công an nhân dân.

- Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực đạt trên 95% từ năm 2025 trở đi đối với lực lượng quân đội nhân dân và lực lượng công an nhân dân.

#### 2.2.4. Về thể dục, thể thao trong công chức, viên chức:

100% các cơ quan, đơn vị có tổ chức hoạt động thể dục, thể thao; các ngành hàng năm tổ chức các giải thể thao chào mừng các ngày lễ và ngày truyền thống của ngành.

#### 2.2.5. Về tổ chức các giải thể thao:

- Cấp tỉnh: tổ chức từ 12 - 15 giải thể thao đến năm 2025 và từ 15 - 20 giải thể thao đến năm 2030.

- Cấp huyện, thành phố: tổ chức từ 08 - 10 giải thể thao đến năm 2025 và từ 10 - 15 giải thể thao đến năm 2030.

- Cấp xã, phường, thị trấn: tổ chức từ 03 - 05 giải thể thao đến năm 2025 và từ 05 - 08 giải thể thao đến năm 2030.

- Định hướng nguồn tài chính cho hoạt động thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận:

+ Đối với cấp tỉnh do ngân sách nhà nước cấp tăng theo tỉ lệ bình quân hàng năm tương đương 1.08.

+ Đối với cấp huyện, thành phố trên cơ sở kinh phí được cấp hàng năm và phát triển nguồn kinh phí tăng theo tỉ lệ 1.1.

+ Đối với các phường, thị trấn đảm bảo tối thiểu 20 triệu/năm. Đối với các xã 15 triệu/năm cho giai đoạn 2020 - 2025; các phường, thị trấn là 30 triệu/năm, đối với xã là 20 triệu/năm cho giai đoạn 2025- 2030.

#### 2.2.6. Về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thể dục, thể thao:

- Đất dành cho hoạt động thể dục, thể thao bình quân chung toàn tỉnh đạt: 3m<sup>2</sup>/người vào năm 2025 và đạt 3,5m<sup>2</sup>/người vào năm 2030.

- Số huyện, thành phố có đầy đủ sân vận động, nhà thi đấu, bể bơi đến năm 2025 đạt 60%, đến năm 2030 đạt 100%.

- Số xã, phường, thị trấn có sân vận động hoặc khu thể thao giải trí vào năm 2025 đạt 50%, đến năm 2030 đạt 70%.

- Lắp đặt các dụng cụ thể dục, thể thao ngoài trời tại các địa điểm công cộng trên địa bàn các huyện, thành phố đến năm 2025 đạt 50%; đến năm 2030 đạt 80%.

#### Phân kỳ đầu tư:

- Giai đoạn 2020 - 2025:

Cấp huyện, thành phố: Xây dựng sân vận động, nhà thi đấu, bể bơi cho thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, huyện Ninh Phước; sân vận động và bể bơi cho huyện Ninh Sơn, sửa chữa nâng cấp sân vận động và xây dựng bể bơi cho huyện Ninh Hải.

Cấp xã, phường, thị trấn: Xây dựng sân vận động hoặc khu thể thao giải trí tại các phường, thị trấn và các xã điếm, xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Lắp đặt các dụng cụ thể dục, thể thao ngoài trời tại các địa điểm công cộng, công viên, nhà văn hóa, khu sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, huyện Ninh Sơn, Thuận Bắc, Ninh Hải.

- Giai đoạn 2025 - 2030:

Cấp huyện, thành phố: Xây dựng sân vận động, nhà thi đấu, bể bơi cho huyện Thuận Bắc, Thuận Nam, Bác Ái.

Cấp xã, phường, thị trấn: Xây dựng sân vận động hoặc khu thể thao giải trí tại các xã, phường, thị trấn còn lại trên địa bàn tỉnh.

Lắp đặt các dụng cụ thể dục, thể thao ngoài trời tại các địa điểm công cộng, công viên, nhà văn hóa, khu sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn huyện Ninh Phước, Thuận Nam, Bác Ái...

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN CỦA ĐỀ ÁN**

#### **1. Thực trạng về thể dục, thể thao cho mọi người tỉnh Ninh Thuận trong những năm qua**

##### **1.1. Những kết quả đạt được**

Trong những năm qua, việc phát triển thể dục, thể thao cho mọi người được các cấp, ngành quan tâm triển khai thực hiện thông qua việc triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” được tuyên truyền sâu rộng, gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở cơ sở. Phong trào tập luyện thể dục, thể thao cho mọi người tiếp tục phát triển, số người tự nguyện tập luyện thể dục, thể thao ngày càng tăng. Phong trào tập luyện thể dục như: đi bộ, chạy vì sức khỏe, thể dục dưỡng sinh, cầu lông, bơi lội, quần vợt, đạp xe đạp, bóng đá... ngày càng thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia tập luyện, tạo thành phong trào quần chúng rộng khắp trong các đối tượng và địa bàn từ thành thị đến vùng nông thôn. Qua đó, tỷ lệ người dân tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên tăng từ 25,8% (năm 2015) lên 29,83% (năm 2018); số hộ gia đình thể thao tăng từ 14,8% (năm 2015) lên 15,98% (năm 2018); toàn tỉnh có 522 câu lạc bộ thể dục, thể thao (trong đó ngành công an, quân sự, giáo dục là 31 câu lạc bộ), số cộng tác viên thể dục, thể thao của các huyện, thành phố và các ngành là 404 người, điều đó được đánh giá tốt với lý do điều kiện phát triển kinh tế, nhu cầu tập luyện thể dục, thể thao trong nhân dân, công chức, viên chức và người lao động càng nhiều; đồng thời nhiều cơ quan, đơn vị đã tổ chức các giải thể thao trong ngành mình, từ đó đã thu hút nhiều người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên. Nhất là từ năm 2015 đến nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phát động và tổ chức rầm rộ ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân đã huy động nhiều hơn tầng lớp đến với thể dục, thể thao thường xuyên.

- Hàng năm, trên địa bàn tỉnh trung bình tổ chức được 192 giải cấp xã, 64 giải cấp huyện, 12 giải cấp tỉnh và trên 25 giải do các ban, ngành của tỉnh độc lập



tổ chức. Chất lượng các giải thể thao được nâng lên. Bên cạnh đó, ngành đã tổ chức được nhiều giải thể thao cấp quốc gia và quốc tế như: Hội thi văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào dân tộc Chăm toàn quốc, Vòng chung kết giải bóng đá U.21 quốc gia Cúp Báo Thanh Niên, Giải bóng đá U.21 quốc tế Báo Thanh Niên, Giải lướt ván điều KTA Tour Châu Á năm 2016, Giải đua xe địa hình tỉnh Ninh Thuận năm 2016 (xã hội hóa hoàn toàn), Lễ hội Nho và vang tỉnh Ninh Thuận, góp phần nâng cao vị thế của tỉnh Ninh Thuận với các tỉnh, được nhân dân trong tỉnh và bạn bè các tỉnh lân cận đánh giá cao. Đặc biệt là tổ chức thành công Đại hội thể dục, thể thao các cấp tỉnh Ninh Thuận năm 2017-2018 và tuyển chọn vận động viên tham gia Đại hội thể thao toàn quốc năm 2018.

- Công tác giáo dục thể chất trong nhà trường được duy trì và phát triển tốt, thể hiện ở Hội khoẻ Phù Đổng và Đại hội điền kinh học sinh hàng năm từ cơ sở đến vòng chung kết cấp tỉnh ngày càng gia tăng về số lượng học sinh tham gia cũng như số môn tổ chức thi đấu. Năm học 2017- 2018 ở cấp tiểu học, THCS, THPT đạt 100% số trường có giờ thể dục, thể thao nội khoá và 80% số trường có giờ thể dục, thể thao ngoại khoá. Các ngành Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp tổ chức tốt các hoạt động thể dục, thể thao trong “Tháng hành động vì trẻ em” và hoạt động hè. Đặc biệt là tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phổ cập bơi cho trẻ em trong độ tuổi từ 6-11 tuổi trong toàn tỉnh, chương trình này đã được đông đảo nhân dân đồng tình ủng hộ và mang lại hiệu quả thiết thực trong cuộc sống người dân hiện nay.

- Phong trào rèn luyện thân thể trong lực lượng vũ trang được duy trì thường xuyên. Kết quả kiểm tra 97,23% chiến sĩ Công an trong độ tuổi đạt tiêu chuẩn chiến sĩ Công an khoẻ và 95% chiến sĩ thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo quy định qua kiểm tra hàng năm.

## **1.2. Những khó khăn, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong chỉ đạo và tổ chức phát triển phong trào thể dục, thể thao cho mọi người cũng còn có nhiều khó khăn, hạn chế như:

- Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa quan tâm đúng mức trong chỉ đạo, điều hành và tạo điều kiện để phát triển phong trào thể dục, thể thao cho mọi người.

- Đội ngũ hướng dẫn viên, huấn luyện viên thể dục, thể thao ở các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn còn thiếu về số lượng và hạn chế về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp tuyên truyền, vận động nhân dân, chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ công tác thể dục, thể thao ở cơ sở trong tình hình mới.

- Cơ sở vật chất, sân bãi thể dục, thể thao còn quá ít, có một số xã, phường hiện nay không còn quỹ đất để hoạt động thể dục, thể thao, chưa đáp ứng nhu cầu tập luyện của mọi người. Việc quy hoạch đất đai cho thể dục, thể thao ở cơ sở chưa được quan tâm đúng mức. Trong quy hoạch xây dựng các khu dân cư, các công trình công cộng (trường học, khu vui chơi...), nhiều nơi chưa có quy định cụ thể về việc quy hoạch đất cho công trình thể dục, thể thao.

- Kinh phí đầu tư cho hoạt động thể dục, thể thao cấp cơ sở còn thấp, chưa hợp lý so với thực tiễn hoạt động thường xuyên.

- Việc triển khai chủ trương xã hội hoá thể dục, thể thao còn chậm, không đồng đều, thiếu kinh nghiệm nên còn gặp nhiều khó khăn.

## **2. Nhiệm vụ phát triển thể dục, thể thao cho mọi người đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

### **2.1. Phát triển thể dục, thể thao quần chúng**

#### *2.1.1. Công tác tuyên truyền:*

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác thể dục, thể thao trong cán bộ và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở và cán bộ ngành thể dục, thể thao về vai trò của hoạt động thể dục, thể thao đặc biệt là vùng nông thôn. Hướng dẫn mọi đối tượng quần chúng tập luyện, tham gia thi đấu thể dục, thể thao trong các câu lạc bộ.

- Tiếp tục thực hiện “Cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị văn hóa, phong trào xây dựng nông thôn mới.

#### *2.1.2. Củng cố, phát triển các câu lạc bộ:*

- Phát triển các câu lạc bộ từng môn hoặc nhiều môn thể thao như: Cầu lông, bóng đá, điền kinh, bơi lội, bóng chuyền, cờ tướng, bóng bàn, quần vợt, thể dục thẩm mỹ, thể dục thể hình, khiêu vũ, đi bộ, yoga, thể dục dưỡng sinh... ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, xã, phường, thị trấn. Khuyến khích thành lập các đội thể thao, các câu lạc bộ thể thao ở từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Củng cố và tăng cường hệ thống thiết chế về quản lý các mô hình thể dục, thể thao quần chúng, câu lạc bộ thể dục, thể thao, xây dựng mô hình điểm về phát triển thể dục, thể thao quần chúng đối với từng huyện, thành phố và gắn với quy hoạch sử dụng đất, xây dựng nông thôn mới.

#### *2.1.3. Hỗ trợ phát triển thể dục, thể thao cho các đối tượng đặc biệt:*

- Khuyến khích, hướng dẫn và hỗ trợ phát triển thể dục, thể thao cho người khuyết tật, người cao tuổi, các chức sắc tôn giáo. Ban hành và hướng dẫn thực hiện quy chế hoạt động của các câu lạc bộ thể dục, thể thao người khuyết tật, người cao tuổi; đào tạo bồi dưỡng đội ngũ huấn luyện viên, hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao người khuyết tật.

- Bổ sung các điều kiện đáp ứng nhu cầu tập luyện thể dục, thể thao của người khuyết tật trong quy chuẩn xây dựng cơ sở luyện tập, sân bãi thể thao.

#### *2.1.4. Duy trì và hoàn thiện hệ thống thi đấu thể thao quần chúng theo chu kỳ hàng năm.*

- Tổ chức các giải thể thao chào mừng các ngày lễ lớn và hội thao chào mừng ngày truyền thống của ngành.

### *2.1.5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất:*

Đầu tư xây dựng các sân chơi, bãi tập, công trình thể thao trong quần thể trung tâm văn hoá - thể thao cấp xã, thôn, khu phố. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất để phát triển thể dục, thể thao. Xây dựng các mô hình điểm về cơ sở vật chất và tổ chức hoạt động thể dục, thể thao tại các thôn, khu phố và phường, xã, thị trấn.

## **2.2. Phát triển giáo dục thể chất và hoạt động thể dục, thể thao trường học**

### *2.2.1. Tăng cường chất lượng dạy và học thể dục, thể thao chính khóa:*

- Cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy theo hướng kết hợp thể dục, thể thao với hoạt động giải trí, chú trọng nhu cầu tự chọn của học sinh. Xây dựng chương trình giáo dục thể chất kết hợp với giáo dục quốc phòng; kết hợp đồng bộ giữa y tế học đường với dinh dưỡng học đường.

- Xây dựng hệ thống các lớp năng khiếu thể thao trong trường phổ thông nhằm đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân tài thể thao.

### *2.2.2. Phát triển thể dục, thể thao ngoại khóa:*

- Xây dựng các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trường học, khuyến khích học sinh dành thời gian từ 2-3 giờ/tuần để tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa trong các câu lạc bộ, các lớp năng khiếu thể thao.

- Củng cố và phát triển hệ thống thi đấu thể dục, thể thao giải trí thích hợp với từng cấp học, từng địa phương, như các môn: Aerobic, Trượt Patin...

- Phổ cập dạy và học bơi đối với học sinh hệ phổ thông, phấn đấu đến năm 2025 có 60% số trường Trung học cơ sở và 70% trường Trung học phổ thông đưa môn bơi vào chương trình ngoại khóa; đến năm 2030 phấn đấu 90% trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông đưa môn bơi vào chương trình ngoại khóa.

- Tăng cường công tác tập huấn cho giáo viên thể dục, thể thao, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hoạt động ngoại khóa cho hướng dẫn viên thể dục, thể thao.

## **2.3. Phát triển thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang:**

### *2.3.1. Phát triển thể dục, thể thao trong Quân đội:*

- Đảm bảo năng lực tổ chức và điều hành công tác huấn luyện thể lực, hoạt động thể dục, thể thao theo các tiêu chuẩn quy định của Quân đội; củng cố hệ thống tổ chức, biên chế, nâng cao kiến thức nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thể dục, thể thao chuyên trách cấp trung đoàn, sư đoàn và tương đương.

- Nâng cao chất lượng rèn luyện thể lực của bộ đội theo tiêu chuẩn rèn luyện thể lực. Tập trung nghiên cứu các nội dung thể dục, thể thao mang tính đặc thù, phát triển các môn thể thao, nội dung thể thao quân sự như: Chạy vũ trang 3.000 mét, chiến sĩ khỏe, vượt vật cản huấn luyện thể lực; 4 môn phối hợp quân sự liên hoàn của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp và hạ sĩ quan, binh sĩ; bơi mang súng và trang bị nhẹ; bơi bao gói trang bị, võ thuật chiến đấu... tổ chức Hội thao thể

dục, thể thao quốc phòng và tham gia thi đấu thể dục, thể thao quần chúng; phát triển các môn thể thao quần chúng như: Điền kinh, bơi lội, bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, quần vợt và võ thuật...

### *2.3.2. Phát triển thể dục, thể thao trong lực lượng Công an nhân dân:*

- Đẩy mạnh công tác rèn luyện thân thể và hoạt động thể dục, thể thao bắt buộc đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nam từ 18 - 50 tuổi, nữ từ 18 - 45 tuổi. Khuyến khích tập luyện các môn: Bóng đá, bóng chuyền, điền kinh, quần vợt, bóng bàn, cầu lông, kéo co, chiến sĩ khỏe.

- Phát triển hệ thống các câu lạc bộ thể dục, thể thao trong ngành, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho cán bộ, chiến sĩ tiếp cận với hoạt động thể dục, thể thao. Xây dựng hệ thống thi đấu thể thao phù hợp với môi trường, điều kiện công tác của ngành.

- Tăng cường đội ngũ cán bộ quản lý thể dục, thể thao, cơ sở vật chất, sân bãi và hoạt động thể dục, thể thao ở các đơn vị Công an trong toàn lực lượng.

### **2.4. Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các Liên đoàn - Câu lạc bộ thể dục, thể thao:**

Tiếp tục phát triển hệ thống Liên đoàn - Câu lạc bộ thể dục, thể thao; củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức này để phát huy vai trò tích cực của hệ thống Liên đoàn - Câu lạc bộ thể dục, thể thao trong sự nghiệp phát triển thể dục, thể thao tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

### **1. Các giải pháp thực hiện**

#### **1.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào thể dục, thể thao theo tinh thần Nghị quyết 08/NQ-TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về pháp luật, quán triệt quan điểm của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và phát triển phong trào thể dục, thể thao. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phong trào xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với sự nghiệp phát triển thể dục, thể thao; đưa kế hoạch phát triển thể dục, thể thao là nội dung trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và dài hạn của các địa phương và của tỉnh.

#### **1.2. Thiết lập hệ thống thi đấu thể dục, thể thao quần chúng**

Củng cố và hoàn thiện hệ thống thi đấu các môn thể thao hàng năm từ cơ sở lên tỉnh theo hướng ổn định và ngày càng đa dạng hoá nội dung và hình thức tổ chức. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các giải Bóng đá, Bóng chuyền, Việt dã...

### *1.2.1. Giải vô địch tỉnh, huyện, xã*

- Đại hội thể dục, thể thao.
- Giải vô địch từng môn, giải vô địch mở rộng.
- Giải các câu lạc bộ.

### *1.2.2. Giải trẻ*

- Hội khỏe Phù Đổng các cấp, Đại hội điền kinh học sinh các cấp.
- Giải vô địch trẻ, thanh thiếu niên, giải năng khiếu trọng điểm các môn.

### *1.2.3. Giải phong trào*

- Hội thao công nhân viên chức - lao động các cấp; Hội thao các ngành, đoàn thể, Hội thao người cao tuổi, Hội thao các tổ chức nghề nghiệp...
- Các giải thể thao đặc thù của vùng biển (đua thuyền, lướt ván diều, bơi biển, bơi vũ trang, cứu hộ, các trò chơi dân gian...).
- Các giải dành cho nông dân, nông thôn (bóng đá, bóng chuyền, việt dã, cầu lông, xe đạp tay cầm ngang...).
- Các giải dành cho đồng bào dân tộc ít người.
- Các giải dành cho người khuyết tật.
- Các cuộc thi đấu trong lễ hội dân tộc, lễ hội truyền thống.
- Hội thao gia đình thể thao, giải các câu lạc bộ.
- Hội thao các khóm ấp, khu văn hoá.

## **1.3. Tăng cường đội ngũ cán bộ làm công tác thể dục, thể thao**

### *1.3.1. Cán bộ quản lý thể dục, thể thao*

- Đổi mới công tác quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp thể dục, thể thao và các phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thành phố.

- Bổ sung đủ cán bộ thể dục, thể thao cho các huyện, thành phố. Xây dựng đội ngũ cán bộ giỏi về công tác quản lý, đào tạo huấn luyện viên giỏi về chuyên môn, nhiệt tình, say mê với sự nghiệp. Nâng cao trình độ ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ thể dục, thể thao để đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế.

- Bố trí đủ cán bộ, giáo viên làm công tác thể dục, thể thao cơ sở và các trường học. Đổi mới chương trình và phương pháp giáo dục thể chất gắn giáo dục thể chất với giáo dục ý chí, đạo đức, giáo dục quốc phòng, giáo dục nhân cách cho học sinh, sinh viên. Đảm bảo số cán bộ, giáo viên đủ sức đáp ứng yêu cầu phát triển phong trào thể dục, thể thao trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

### *1.3.2. Cán bộ phong trào thể dục, thể thao*

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, hướng dẫn viên thể dục, thể thao quần chúng, chú trọng tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho cộng tác viên thể dục, thể thao cấp xã, thôn, khu phố.

- Đào tạo hướng dẫn viên làm nòng cốt cho phong trào thể dục, thể thao cơ sở.

#### **1.4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động thể dục, thể thao**

##### *1.4.1. Cấp huyện*

- Mỗi huyện, thành phố có khu liên hợp thể thao, gồm: 1 sân vận động, sân tennis, 1 nhà thi đấu, 1 bể bơi, sân bóng chuyên.

- Lắp đặt dụng cụ thể dục, thể thao ngoài trời tại các địa điểm công cộng trên địa bàn các huyện, thành phố.

##### *1.4.2. Cấp xã, phường, thị trấn*

- Mỗi xã, thị trấn có 1 sân vận động, 1 nhà tập thể thao, 1 sân bóng chuyên, bể bơi.

- Các phường: Có nhiều sân cầu lông, bàn bóng bàn, sân bóng đá mi ni.

- Cấp thôn, khu phố: Mỗi thôn có 1 nhà văn hóa, có khu vui chơi giải trí theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới (khoảng 300 - 500m<sup>2</sup>).

- Cấp trường học: Mỗi trường học có 1 sân tập thể dục, thể thao theo tiêu chuẩn quy định.

- Các ngành, các cấp dành quỹ đất cho hoạt động thể dục, thể thao. Quy hoạch các Trung tâm thể dục, thể thao ở các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn, các khu thể thao thôn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

#### **1.5. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá thể thao, nâng cao năng lực hoạt động của các Liên đoàn, Hội thể thao**

- Tập trung đẩy mạnh công tác xã hội hoá thể dục, thể thao với những bước đi và lộ trình phù hợp. Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và nhân dân tự nguyện đóng góp đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ cho tập luyện và thi đấu thể thao (Bể bơi, phòng tập Aerobic, Sân bóng đá cỏ nhân tạo, thể dục thể hình, yoga, bóng bàn, ...). Tăng cường huy động và tạo điều kiện thuận lợi để mọi tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển thể dục, thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao.

- Mở rộng hệ thống thi đấu các giải thể thao phong trào, khuyến khích tạo điều kiện cho các liên đoàn, hội và các câu lạc bộ tổ chức các giải thi đấu, đa dạng hóa các hình thức thi đấu thể thao để động viên, khuyến khích mọi đối tượng tham gia tập luyện.

- Kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp kinh phí tham gia tài trợ, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ các giải thể thao bằng nhiều hình thức. Phát huy vai trò, chức năng của các Liên đoàn, hiệp hội thể thao trong sự nghiệp phát triển thể dục, thể thao của địa phương.

## **2. Phân công tổ chức thực hiện**

### **2.1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Đề án; hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Đề án và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ; tổ chức sơ kết vào năm 2025 và tổng kết vào cuối năm 2030.

### **2.2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Xây dựng và thực hiện các kế hoạch về nâng cao chất lượng giáo dục thể chất hoạt động thể thao trường học và Hội khoẻ Phù Đổng các cấp; thực hiện định kỳ việc điều tra đánh giá thể chất và sức khoẻ của học sinh, sinh viên.

### **2.3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch phát triển thể dục, thể thao trong ngành; tích cực đào tạo vận động viên trẻ và vận động viên trình độ cao tham gia thi đấu tại các giải thể thao do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức. Bảo đảm an ninh trật tự cho các cuộc thi đấu thể thao cấp tỉnh, cấp quốc gia và quốc tế do tỉnh Ninh Thuận đăng cai tổ chức.

### **2.4. Tỉnh Đoàn**

Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao trong thanh thiếu niên, lồng ghép với các phong trào của Đoàn xây dựng các chương trình hoạt động thể dục, thể thao cho thanh thiếu niên, học sinh - sinh viên, phát triển hệ thống các câu lạc bộ thể dục, thể thao trong lực lượng đoàn viên, thanh niên.

### **2.5. Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài chính:**

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch ngân sách phát triển thể dục, thể thao hàng năm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án phát triển thể dục, thể thao tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; bổ sung, hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính, bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn đầu tư cho thể dục, thể thao; xây dựng chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế - xã hội đầu tư phát triển thể dục, thể thao.

### **2.6. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện có hiệu quả cơ chế quản lý đối với các Liên đoàn, các tổ chức xã hội về thể dục, thể thao; triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên; chính sách đối với các tập thể, cá nhân tham gia hoạt động thể dục, thể thao theo quy định.

### **2.7. Sở Y tế**

Chỉ đạo các cơ sở, trung tâm y tế trực thuộc phối hợp với các xã, phường, thị trấn và các huyện, thành phố bảo đảm công tác an toàn và chăm sóc y tế cho các vận động viên khi tham gia các giải thi đấu trên địa bàn tỉnh.

## **2.8. Sở Thông tin và Truyền thông**

Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo, đài xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng giúp mọi người nâng cao nhận thức và sự hiểu biết về ý nghĩa, tác dụng của tập luyện thể dục, thể thao.

## **2.9. Các Sở, ban ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh:**

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo chức năng và quy định của pháp luật hiện hành, hỗ trợ phong trào thể dục, thể thao trong các cơ quan, doanh nghiệp.

## **2.10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

Xây dựng và chỉ đạo thực hiện Đề án phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2020-2025 và đến năm 2030.

## **3. Kinh phí thực hiện Đề án**

- Nguồn dự toán được giao hàng năm của các đơn vị, địa phương thực hiện;
- Từ kinh phí xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung, đề nghị gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Bình**